

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2017

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 40 phút ngày 24 tháng 04 năm 2017, tại Hội trường Công ty Cấp nước Nhà Bè, H2 Lô A - Phú Mỹ Hưng - Nguyễn Văn Linh P. Tân Phong - Q.7 – TP.HCM, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2017 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

1. Khai mạc cuộc họp

Bà Nguyễn Thị Cẩm Giang điều khiển.

1.1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu

Thành phần tham dự bao gồm:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cấp nước Nhà Bè;
- Các cổ đông và đại diện cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè.
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, bao gồm:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (gồm 03 người):

1. Ông Nguyễn Tường Triêm – Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thái Bình – Ủy viên
3. Bà Mai Ngọc Bích Hồng – Ủy viên

1.2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2017 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Ông Nguyễn Tường Triêm – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 8 giờ 41 phút là 81 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 9.663.110 cổ phần, chiếm 88,65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

1.3. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Đoàn chủ tịch với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Đoàn chủ tịch (gồm 03 người):

1. Ông **Nguyễn Doãn Xã** – Chủ tịch HĐQT
2. Ông **Trần Văn Khuyên** – Thành viên HĐQT
3. Ông **Hứa Trọng Nghi** – Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

1.4. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu

Ông Nguyễn Doãn Xã điều khiển:

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

▪ **Thư ký đoàn (gồm 02 người):**

1. Bà **Nguyễn Ngọc Trang** – Phòng KHVTTH
2. Bà **Nguyễn Ngọc Thảo** – Phòng TCHC

▪ **Ban Kiểm phiếu (gồm 04 người):**

1. Ông **Đỗ Văn Sinh** – Trưởng ban
2. Ông **Phạm Bá Hoan** – Ủy viên
3. Ông **Trần Xuân Sơn** – Ủy viên
4. Ông **Lâm Quang Vinh** – Ủy viên

1.5. Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội:

Ông Nguyễn Doãn Xã trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

2. Nội dung Đại hội

2.1. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Doãn Xã trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

2.2. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT Ông Diệp Phú Vinh và bổ nhiệm thành viên HĐQT Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình

Ông Trần Văn Khuyên trình bày Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT Ông Diệp Phú Vinh và bổ nhiệm thành viên HĐQT Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình.

2.3. Báo cáo Tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2017

Ông Dương Văn Hòa trình bày Báo cáo:

↳ **Kết quả thực hiện năm 2016**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% thực hiện so với KH năm 2016
SẢN XUẤT KINH DOANH						
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	57.564.246	60.500.000	60.897.004	100,66%
2	Doanh thu nước sạch	Tỷ đồng	502,62	528,95	548,33	103,66%
3	% thực thu tiền nước	%				
4	Thay ĐHN	Cái	18.331	20.030	20.090	100,3%
5	Gắn mới ĐHN	Cái	5.658	4.000	5.976	149,40%.
6	Tỉ lệ hộ dân sử dụng nước sạch					
	<i>Quận 4</i>	<i>Hộ dân</i>		<i>51.667</i>	<i>51.667</i>	<i>100%</i>
	<i>Quận 7</i>	<i>Hộ dân</i>		<i>81.409</i>	<i>81.409</i>	<i>100%</i>
	<i>Huyện Nhà Bè</i>	<i>Hộ dân</i>		<i>35.587</i>	<i>35.587</i>	<i>100%</i>
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%			18,72%	
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG						
1/ Công trình phát triển mạng lưới cấp nước: 13 công trình						
➤ <i>Chuyên tiếp: 05 công trình</i>						
➤ <i>Khởi công mới: 08 công trình</i>						
1.1	Khối lượng thực hiện	m		14.784	16.269	110,04%
1.2	Giá trị khối lượng thực hiện (*)	Tỷ đồng		16,66	18,31	109,87%
2/ Công trình sửa chữa ống mục: 01 công trình khởi công mới						
2.1	Khối lượng thực hiện	m		1.467	1.069	72,87%
2.2	Giá trị khối lượng thực hiện (*)	Tỷ đồng		5	3,46	69,2%
3/ Xây dựng hầm đồng hồ tổng DMA: 10 công trình						
➤ <i>Chuyên tiếp: 02 công trình.</i>						
➤ <i>Khởi công mới: 08 công trình.</i>						
3.1	Khối lượng thực hiện	DMA		8	8	100%
		Hầm		29	29	100%
3.2	Giá trị khối lượng thực hiện	Tỷ đồng		10,07	9,88	98%
KINH DOANH KHÁC						
9	Kinh doanh nước Sawanew	Tỷ đồng	5,07	5,1	5,2	102%
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH						

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% thực hiện so với KH năm 2016
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	519,24	540,45	563,73	104,31%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	29,97	11,39	12,57	110,34%
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10%	8%	7%	87,50%

↓ **Kế hoạch năm 2017**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	so với TH năm 2016 (%)
SẢN XUẤT KINH DOANH						
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1000 m ³	60.500	60.897	64.000	5,10
2	Doanh thu nước sạch	Tỷ đồng	502,62	548,33	576,45	5,13
3	% thực thu tiền nước	%		99,76	100	0,24
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái		20.024	20.000	-0,12
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái		66	50	-24,24
6	Gắn mới ĐHN	Cái		5.976	4.000	-33,07
7	Dời ĐHN	Cái		470	300	-36,17
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%		18,72	16,70	-2,02
9	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%		100	100	0,00
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG						
1	Phát triển mạng lưới cấp nước					
	-Khối lượng thiết kế	Mét		16.269	18.344	12,75
	-Giá trị khối lượng	Tỷ đồng		18,31	32,43	77,12
	-Giá trị giải ngân	Tỷ đồng		15,76	32,94	109,01
2	Sửa chữa ống mục					
	-Khối lượng thiết kế	Mét		1.069	2.188	104,68
	-Giá trị khối lượng	Tỷ đồng		3,46	6,81	96,82
	-Giá trị giải ngân	Tỷ đồng		3,13	6,16	96,81
3	Xây dựng hầm đồng hồ tổng (Vốn khấu hao)					
	-Giá trị khối lượng	Tỷ đồng		9,88	5,72	-42,11
	-Giá trị giải ngân	Tỷ đồng		7,40	5,89	-20,41
4	Di dời hệ thống cấp nước (Vốn đền bù)					

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	so với TH năm 2016 (%)
	-Khối lượng thiết kế	Tỷ đồng		-	15,96	
	-Giá trị khối lượng	Tỷ đồng		-	24,28	
	-Giá trị giải ngân	Tỷ đồng		-	21,85	
5	Sửa chữa thay mới trụ cứu hỏa(Vốn Tổng Công ty CNSG)					
	- Giá trị khối lượng	Tỷ đồng		-	1,20	
	-Giá trị giải ngân	Tỷ đồng		0,339	1,20	253,98
6	Sửa chữa công trình nội bộ					
	- Giá trị khối lượng	Tỷ đồng		0,855	2,25	163,16
	-Giá trị giải ngân	Tỷ đồng		0,770	2,03	163,64
QUẢN LÝ MẠNG LƯỚI						
1	Sửa bể	Điểm		2.368	2.000	-15,54
2	Coi van	Cái		624	400	-35,90
KINH DOANH KHÁC						
1	Kinh doanh nước tinh khiết	Tỷ đồng	5,1	5,2	5,2	0,00
MUA SẴM VẬT TƯ THIẾT BỊ TÀI SẢN KHÁC						
1	Mua sắm thiết bị giảm thất thoát nước	Tỷ đồng		-	11,56	
	- Mua sắm Đồng hồ điện tử cho các tiêu vùng DMA năm 2017	Tỷ đồng		-	4	
	- Mua sắm Đồng hồ điện tử thay thế cho các đồng hồ cơ khí tại các tiêu vùng DMA	Tỷ đồng		-	5,7	
	- Mua sắm thiết bị datalogger năm 2017	Tỷ đồng		-	1,86	
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng		563,73	596,05	5,73
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng		12,56	9,28	-26,7
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%		7,00	7,00	0,00

2.4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) nhiệm kỳ thứ hai 2012 - 2017 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ ba 2017 - 2022

Ông Nguyễn Doãn Xã trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm

2016, tổng kết nhiệm kỳ HĐQT lần thứ hai 2012 - 2017 và kế hoạch năm 2017, phương hướng nhiệm kỳ ba 2017 - 2022.

2.5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2012 – 2017) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2017 – 2022)

Bà **Phạm Minh Hồng** trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016, nhiệm kỳ 2012 - 2017 và kế hoạch năm 2017, nhiệm kỳ 2017 - 2022.

2.6. Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2016

Ông **Phạm Chí Thiện** trình bày Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016.

2.7. Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2012- 2017 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017 - 2022

Ông **Hứa Trọng Nghi** trình bày Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2012- 2017 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2012- 2017 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022 gồm 07 thành viên Hội đồng quản trị và 05 thành viên Ban Kiểm soát.

2.8. Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Ông **Nguyễn Doãn Xã** trình bày Tờ trình Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017 - 2022.

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Tờ trình Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017 - 2022.

2.9. Thông qua các danh sách ứng viên HĐQT, BKS

Ông **Nguyễn Doãn Xã** trình bày danh sách các ứng viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022 như sau:

❖ **Về ứng cử viên thành viên HĐQT:**

Cổ đông nắm giữ 5.825.270 cổ phần, tương đương 53,44% vốn điều lệ đề cử 4 người:

- ❖ Ông Bùi Thanh Giang
- ❖ Bà Nguyễn Hương Lan
- ❖ Ông Hứa Trọng Nghi
- ❖ Ông Nguyễn Doãn Xã

Cổ đông nắm giữ 2.182.100 cổ phần, tương đương 20,02% vốn điều lệ đề cử 02 người:

- ❖ Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình
- ❖ Ông Nguyễn Anh Tuấn

Cổ đông nắm giữ 1.090.000 cổ phần, tương đương 10,00% vốn điều lệ đề cử 02 người:

❖ Ông Ông Tạ Chương Lâm

❖ Ông Nguyễn Thanh Tùng

Danh sách ứng viên HĐQT (theo thứ tự A, B, C...) gồm có 8 ứng viên như sau:

1. Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình
2. Ông Bùi Thanh Giang
3. Bà Nguyễn Hương Lan
4. Ông Tạ Chương Lâm
5. Ông Hứa Trọng Nghi
6. Ông Nguyễn Anh Tuấn
7. Ông Nguyễn Thanh Tùng
8. Ông Nguyễn Doãn Xã

❖ **Về ứng cử viên BKS:**

Cổ đông nắm giữ 5.825.270 cổ phần, tương đương 53,44% vốn điều lệ đề cử 03 người:

- ❖ Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh
- ❖ Ông Nguyễn Công Thành
- ❖ Bà Võ Thị Cẩm Tú

Cổ đông nắm giữ 2.182.100 cổ phần, tương đương 20,02% vốn điều lệ đề cử 01 người:

- ❖ Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

Cổ đông nắm giữ 1.090.000 cổ phần, tương đương 10,00% vốn điều lệ đề cử 01 người:

- ❖ Bà Phạm Thị Phương Linh

Danh sách ứng viên BKS (theo thứ tự A, B, C...) gồm có 5 ứng viên như sau:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh
2. Bà Phạm Thị Phương Linh
3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh
4. Ông Nguyễn Công Thành
5. Bà Võ Thị Cẩm Tú

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Danh sách các ứng viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017 - 2022.

2.10. HĐQT, BKS nhiệm kỳ II (2012- 2017) tuyên bố mãn nhiệm.

2.11. Ông Đỗ Văn Sinh trình bày và thông qua Thẻ lệ bầu cử HĐQT, BKS

Với 100% cổ phần biểu quyết đồng ý, Đại hội đã thông qua Thẻ lệ bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017 - 2022.

2.12. Cập nhật Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2017 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Ông **Nguyễn Trường Triêm** – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông cập nhật báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 10h12 là 121 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 9.887.265 cổ phần, chiếm 90,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2.13. Tiến hành bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017 - 2022

2.14. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2016

Ông **Trần Văn Khuyên** trình bày tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2016 với một số nội dung chính như sau:

STT	Khoản mục	Năm 2015	Năm 2016	%/Lợi nhuận phân phối 2016	2016/2015 (%)
1	Lợi nhuận năm trước để lại	0	4.220.000.000		
2	Lợi nhuận sau thuế	25.142.831.108	11.125.717.368		44,25
3	Lợi nhuận phân phối	25.142.831.108	15.345.717.368		61,03
4	Chia cổ tức (*)	10.900.000.000	7.630.000.000	49,72	70,00
5	Quỹ đầu tư phát triển (**)	3.522.831.108	1.248.440.424	8,14	35,44
6	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	500.000.000	500.000.000	3,26	100,00
7	Quỹ khen thưởng	3.500.000.000	2.877.276.944	18,75	82,21
8	Quỹ phúc lợi	2.500.000.000	0	0,00	0,00
9	Lợi nhuận để lại năm sau	4.220.000.000	3.090.000.000	20,14	73,22

2.15. Tờ trình về việc thông qua mức thù lao của HĐQT năm 2017

Ông **Trần Văn Khuyên** trình bày Tờ trình về việc thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2017, thù lao của các thành viên không chuyên trách cụ thể như sau:

- Thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/ người/ tháng
- Kiểm soát viên: 2.900.000 đồng/ người/ tháng
- Giúp việc HĐQT: 500.000 đồng/ người/ tháng.

2.16. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2017

Bà Phạm Minh Hồng trình bày Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2017 với các đơn vị kiểm toán được BKS được đề xuất như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Số 229 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

2. Công ty Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY - số 136 (tầng 5 - 6) Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – 321 BC, Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, Tp.HCM.

2.17. Tờ trình về việc xin chủ trương đầu tư đường ống cấp nước cho xã Long Hậu, xã Phước Lại và một phần xã Phước Vĩnh Tây huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

Ông **Hứa Trọng Nghi** trình bày Tờ trình về xin chủ trương đầu tư đường ống cấp nước cho xã Long Hậu, xã Phước Lại và một phần xã Phước Vĩnh Tây huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

2.18. Tờ trình về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Ông **Hứa Trọng Nghi** trình bày tờ trình về Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty với việc trình thông qua bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau vào danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể:

1. Vận tải hàng hoá bằng đường bộ.
2. Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt).

2.19. Thảo luận và biểu quyết

Ý kiến cổ đông:

- Nội dung Báo cáo của Ban điều hành thể hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2017 giảm sút so với năm 2016. Trong năm 2015, giá bán sỉ nước sạch đã tăng trên 1.000 đồng, khoảng 17%, do điều chỉnh giá mua bán sỉ giữa Sawaco và NBW. Giá bán lẻ chưa được thông qua việc tăng giá. Kế hoạch lợi nhuận giảm sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi cổ đông. Đề xuất NBW xây dựng kế hoạch trên phương án giữ nguyên giá mua bán sỉ nước sạch giữa Sawaco và NBW, đồng thời ủy quyền cho HĐQT quyết định lập kế hoạch tài chính cụ thể hơn nếu trong năm được tăng giá nước bán lẻ.

Trả lời của chủ tọa đoàn:

- **Anh Khuyên:** Với vai trò đại diện của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, mong các cổ đông cùng chia sẻ vấn đề này. Từ năm 2013, UBND chưa cho tăng giá nước bán lẻ, đồng thời yêu cầu các công ty cấp nước phải thực hiện giảm tỷ lệ thất thoát nước. Việc thực hiện công tác chống thất thoát nước sẽ làm tăng chi phí của Công ty. Bên cạnh đó, các vật tư thiết bị ngành cấp nước tăng so với 2016. Do đó, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn rất mong các đơn vị, quý vị cổ đông cùng chia sẻ và hỗ trợ. Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đã có chính sách giảm giá mua bán sỉ nước sạch nếu công ty cấp nước vượt chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ nước.
- **Anh Xã:** Theo lộ trình đến 2020, Công ty phải giảm tỷ lệ thất thoát nước xuống 10%. Chi phí bỏ ra để thực hiện rất lớn.

1.1. Công bố kết quả bầu cử

Ông **Đỗ Văn Sinh** – Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử như sau:

▪ **Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị**

1	Ông Hứa Trọng Nghi	– đạt: 10.547.538 phiếu bầu/ 9.804.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 107,58%
2	Ông Nguyễn Doãn Xã	– đạt: 10.496.188 phiếu bầu/ 9.804.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 107,05%
3	Ông Bùi Thanh Giang	– đạt: 10.445.361 phiếu bầu/ 9.804.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 106,54%
4	Bà Nguyễn Hương Lan	– đạt: 10.401.496 phiếu bầu/ 9.804.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 106,09%
5	Ông Nguyễn Anh Tuấn	– đạt: 9.223.133 phiếu bầu/ 9.804.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 94,07%
6	Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình	– đạt: 9.220.227 phiếu bầu/ 9.804.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 94,04%
7	Ông Nguyễn Thanh Tùng	– đạt: 8.226.151 phiếu bầu/ 9.804.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 83,9%
8	Ông Tạ Chương Lâm	– đạt: 27.133 phiếu bầu/ 9.804.518 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 0,28%

Căn cứ kết quả bầu cử, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2022 có 07 thành viên như sau:

- 1 Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình
- 2 Ông Bùi Thanh Giang
- 3 Bà Nguyễn Hương Lan
- 4 Ông Hứa Trọng Nghi
- 5 Ông Nguyễn Anh Tuấn
- 6 Ông Nguyễn Thanh Tùng
- 7 Ông Nguyễn Doãn Xã

▪ **Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát**

1	Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh	– đạt: 13.335.635 phiếu bầu/ 9.853.218 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 135,34%
2	Bà Võ Thị Cẩm Tú	– đạt: 10.112.168 phiếu bầu/ 9.853.218 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 102,63%

- | | | |
|---|-------------------------|--|
| 3 | Ông Nguyễn Công Thành | – đạt: 10.087.418 phiếu bầu/ 9.853.218 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 102,38% |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh | – đạt: 10.021.650 phiếu bầu/ 9.853.218 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 101,71% |
| 5 | Bà Phạm Thị Phương Linh | – đạt: 5.705.218 phiếu bầu/ 9.853.218 cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ, tương đương 57,9% |

Căn cứ kết quả bầu cử, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022 gồm 05 thành viên như sau:

- 1 Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh
- 2 Bà Phạm Thị Phương Linh
- 3 Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh
- 4 Ông Nguyễn Công Thành
- 5 Bà Võ Thị Cẩm Tú

2.20. Công bố kết quả biểu quyết bằng thẻ biểu quyết:

Ông **Đỗ Văn Sinh** – Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết:

- **Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT Ông Diệp Phú Vinh và bổ nhiệm thành viên HĐQT Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình**
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 9.883.665 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.882.065 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,95% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 1.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 3.800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội
- **Thông qua Báo cáo Tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2017:**
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 9.883.665 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 7.271.965 cổ phần, tương đương tỷ lệ 73,55% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 2.611.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 26,41% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;

- + Biểu quyết không có ý kiến: 700 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 3.800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016, tổng kết nhiệm kỳ HĐQT lần thứ hai 2012 - 2017 và kế hoạch năm 2017, phương hướng nhiệm kỳ ba 2017 - 2022:**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.883.665 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 7.271.965 cổ phần, tương đương tỷ lệ 73,55% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 2.611.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 26,41% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 700 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 3.800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2016, nhiệm kỳ 2012 - 2017 và kế hoạch năm 2017, nhiệm kỳ 2017 - 2022.**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.883.665 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.880.165 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,93% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 3.500 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 3.800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.883.665 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- + Biểu quyết đồng ý: 9.880.165 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,93% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 3.500 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 3.800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2016**
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 9.883.665 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.879.265 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,92% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 4.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 3.800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình Thù lao của HĐQT và BKS năm 2017**
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 9.883.665 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.880.165 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,93% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 3.500 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 3.800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.**
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 9.879.965 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,92% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.876.465 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,89% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 3.500 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 7.500 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,08% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.879.965 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,92% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.879.265 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,92% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 700 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 7.500 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,08% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình về việc xin chủ trương đầu tư đường ống cấp nước cho xã Long Hậu, xã Phước Lại và một phần xã Phước Vĩnh Tây, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.**
- Tổng số phiếu hợp lệ: 9.879.965 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,92% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 9.877.865 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,90% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 1.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 700 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,01% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 7.500 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,08% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

1.2. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà **Nguyễn Trang Ngọc** thay mặt Đoàn thư ký trình bày Biên bản Đại hội.

Ông **Nguyễn Doãn Xã** đọc Nghị quyết Đại hội và điều khiển Đại hội thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội.

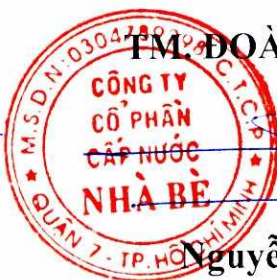
Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày.

TM. THƯ KÝ ĐOÀN



Nguyễn Ngọc Trang



TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Xã